TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2019/HS-ST
Ngày 31-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Hồng Nam;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư;

2. Bà Phạm Thị Lan Anh.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Ngọc–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tốn-Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2019/TLST - HS, ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1962 tại xã Cổ L, huyện Phú L, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm Làng L, xã Động Đ, huyện Phú L, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình X (đã chết) và bà Hà Thị H, 80 tuổi; bị cáo có chồng là Nguyễn Hải Th, sinh năm 1962 (đã chết), có 03 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1991; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H: Luật sư Nguyễn Mạnh A-Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo Quyết định số 317/QĐ-TGPL ngày 07/8/2019 về việc cử luật sư tham gia tố tụng của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên, có mặt;

- Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Văn V, sinh năm 1966;

Nơi cư trú: Tiểu khu Trần Ph, thị trấn Đ, huyện Phú L, Thái Nguyên, vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Xóm Đồng N, xã Động Đ, huyện Phú L, Thái Nguyên, vắng mặt;

- *Người chứng kiến:* Chị Ngô Thị T, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Xóm Làng L, xã Động Đ, huyện Phú L, Thái Nguyên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 20 phút ngày 24/7/2019, tại nhà ở của Nguyễn Thị H, trú tại: xóm Làng L, xã Động Đ, huyện Phú L. Tổ công tác Công an huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Văn V và Nguyễn Đình Đ, thu giữ tại túi quần bên phải của V đang mặc 01 gói chất màu trắng, bọc bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ. Thu giữ tại túi quần bên phải của Đ 01 gói chất bột màu trắng, bên ngoài được bọc bằng lớp giấy dòng kẻ được niêm phong trong phong bì ký hiệu V1, V3 để trưng cầu giám định (V và Đ khai đó là Heroine vừa mua của H để sử dụng).

Thu giữ của H: 200.000 đồng; (01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO viền màu xanh); 01 túi vải màu đỏ bên trong có 02 túi nilon màu trắng, trong đó có 01 túi nilon có 36 gói chất bột màu trắng (15 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, 15 gói được bọc bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ; 05 gói được gói bằng lớp giấy màu hồng và 01 gói được gói bên ngoài bằng lớp giấy có chữ viết) và 01 túi ni lon bên trong có 18 gói chất bột màu trắng (17 gói được gói bằng giấy có dòng kẻ, 01 gói được gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu V5, V7 để trưng cầu giám định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H thu giữ tại trong ngăn kéo khóa của vali đựng quần áo màu đen để trong phòng ngủ của H: 01 phong bì thư đã bị xé một góc, bên trong có 07 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước 2x3cm và 01 lưỡi dao cạo râu.

Tại bản kết luận giám định số 1103 ngày 01/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận mẫu V1 thu giữ của V gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,023 gam; mẫu V3 thu giữ của Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,021 gam; mẫu V5 thu giữ của H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 2,839 gam; mẫu V7 thu giữ của H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 2,333 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 23/07/2019 H đi xe buýt xuống bến xe khách Thái Nguyên cũ để mua ma túy về

bán. Tại đây H gặp và mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi (không quen biết) 2.000.000 đồng được 01 gói Heroine, sau đó H mang về nhà, khoảng 22 giờ cùng ngày, H lấy số ma túy ra rồi dùng dao cạo râu chia nhỏ ra được 56 gói ma túy (trong đó 18 gói to Hà sẽ bán giá 200.000 đồng/1 gói và 38 gói nhỏ bán giá 100.000 đồng/1 gói), các gói được bọc bên ngoài bằng giấy bạc và giấy vở học sinh. Sau đó H cho các gói ma túy vào 02 túi nilon, để trong túi vải màu đỏ cất tại giường ngủ. Khoảng 6 giờ ngày 24/07/2019 thì có Đỗ Văn V và Nguyễn Đình Đ đến nhà H mua ma túy, H đã bán cho V, Đ mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/1 gói. Ngay sau khi H bán ma túy xong thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 200.000 đồng; 01 bì niêm phong ký hiệu V1 bên trong có 0,011 gam Heroine; 01 bì niêm phong ký hiệu V3 bên trong có 0,007 gam Heroine; 01 bì niêm phong ký hiệu V5 bên trong có 2,757 gam Heroine; 01 bì niêm phong ký hiệu V7 bên trong có 2,287 gam Heroine; 01 bì niêm phong ký hiệu V2 bên trong có một vỏ bì niêm phong ký hiệu H2 và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu V4 bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H2; 01 bì niêm phong ký hiệu V6 bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H3, vỏ túi nilon màu trắng và các vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu V8 trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H4, vỏ túi nilon màu trắng và các vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu H5; 01 bì niêm phong ký hiệu H9, bên trong có 01 điện thoại di động OPPO viền màu xanh; 01 vỏ phong bì thư đã bị xé một góc, bên trong vỏ phong bì này có 07 mảnh giấy bạc màu vàng, một mặt màu trắng có kích thước 2x3cm và 01 lưỡi dao lam cạo râu nhãn hiệu Croma; 01 túi vải màu đỏ đen trắng. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Phú Lương. (BL: 142).

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKSPL, ngày 12/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

* Về căn cứ điều luật và hình phạt: Căn cứ điểm c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt Nguyễn Thị H từ 08 đến 09 năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

* Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vỏ bì niêm phong và giấy gói cùng với số ma túy do bị cáo tàng trữ trái phép mục đích để bán. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng tiền Việt Nam do bị cáo bán ma túy cho Đỗ Văn V và Nguyễn Đình Đ mà có được. Tạm giữ 01 chiếc điện thoại của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nêu ý kiến tranh luận: Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo với mức án từ 7-8 năm và miễn hình phạt bổ sung, án phí cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Căn cứ và tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H, Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạ như vậy là phù hợp, đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo bán ma túy để kiếm lời nên cần phải áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã đề nghị.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Nguyễn Thị H có hành vi tàng trữ 5,216 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán kiếm lời. Hồi 6 giờ 20 phút ngày 24/07/2019 tại nhà ở của mình H đã thực hiện hành vi bán cho Đỗ Văn V 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,023 gam với giá 100.000 đồng và Nguyễn Đình Đ 01 gói Heroine có khối lượng

0,021 gam với giá 100.000 đồng thì bị Công an huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán là 5,216 gam.

Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự thì hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

c, Đối với 02 người trở lên;

...

i, Heroin,...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng..."

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng hám lợi bất chính nên vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*, bị cáo có bố đẻ-ông Nguyễn Đình X là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội là...con của liệt sĩ"* quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo không có vi phạm gì. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người chủ hộ trong gia đình có nhiều thế hệ cùng sinh sống nhưng bị cáo không tu dưỡng đạo đức làm gương cho con cháu mà lại ham lợi bất chính cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều đó cho thấy ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo cố ý tàng trữ chất ma túy để bán thu lợi bất chính nên cần xử phạt tù giam, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích vụ lợi nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự để phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H khai về nguồn gốc số Heroine do mua của người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực bến xe khách Thái Nguyên, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Nguyễn Đình Đ và Đỗ Văn V, xét thấy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Cơ quan Công an huyện Phú Lương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Số ma túy còn lại đã thu giữ của bị cáo sau khi đã trích một phần để giám định, thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 200.000 đồng là tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Cần tạm giữ chiếc điện thoại của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Theo quy định của Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 ngày 11 năm 2015, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo đã phạm tội nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c, i khoản 2 Điều 251, điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù giam.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thị H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu V1, bên trong có 0,011gam mẫu V1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu V1; 01 bì niêm phong ký hiệu V3, bên trong có 0,007 gam mẫu V3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu V3; 01 bì niêm phong ký hiệu V5, bên trong có 2,757 gam mẫu V5 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu V5; 01 bì niêm phong ký hiệu V7, bên trong có 2,287 gam mẫu V7 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu V7; 01 bì niêm phong ký hiệu V2, bên trong có 01 vỏ bì ký hiệu H1 và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu V4, bên trong có 01 vỏ bì ký hiệu H2 và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu V6, bên trong có 01 vỏ bì ký hiệu H3 và vỏ túi nilon màu trắng và các vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu V8, bên trong có 01 vỏ bì ký hiệu H4 và vỏ túi nilon màu trắng và các vỏ giấy gói; 01 vỏ bì ký hiệu H5; 01 vỏ phong bì thư đã bị xé một góc, bên trong vỏ phong bì này có 07 mảnh giấy bạc màu vàng, một mặt màu trắng có kích thước khoảng 2x3cm và 01 lưỡi dao lam cạo râu nhãn hiệu CROMA đã cũ; 01 túi vải màu đỏ-đen-trắng, loại có dây đeo đã cũ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng theo Ủy nhiệm chi số 104 lập ngày 11/12/2019.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, viền màu xanh, loại màn hình cảm ứng, đã cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu H9.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20/12 /2019 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương; Tiền theo Ủy nhiệm chi số104 lập ngày 11/12/2019 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu Hồ sơ vụ án

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Hồng Nam